

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH MỸ TRÀ

---*****---



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Đồng Tháp, ngày 22 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH MỸ TRÀ NĂM 2023

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà
- Giấy phép đăng ký doanh nghiệp số 1400696545 do sở Kế hoạch & Đầu tư Tỉnh Đồng Tháp cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 10/04/2023.
- Vốn điều lệ: 18.329.750.000 đồng
- Địa chỉ : 272 Lê Duẩn, Phường Mỹ Phú, TP Cao Lãnh
- Điện thoại : 02773 855 622 - Fax: 02773 851 457
- Website : dulichmytra.com.vn
- Mã cổ phiếu: MTH.ORS
- Quá trình hình thành và phát triển:

Trước đây, Công ty có tên là Khu du lịch Mỹ Trà, trực thuộc Công ty Thương mại Dầu khí Đồng Tháp. Đến ngày 01/01/2009 Công ty đã chuyển sang hình thức Cổ phần.

Công ty Cổ phần Khách sạn Mỹ Trà được thành lập theo quyết định số 999/UD-UBND-HC ngày 16/09/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Đến tháng 01/2013 Công ty chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà.

Trải qua hơn 15 năm xây dựng và phát triển, Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà đã và đang ngày càng khẳng định được thương hiệu của mình trong lĩnh vực dịch vụ Nhà hàng – Khách sạn, lễ hành trong và ngoài Tỉnh. Một hành trình phát triển liên tục không ngừng, Công ty đã gặt hái được nhiều thành tích đáng kể như tốc độ tăng trưởng kinh doanh năm sau cao hơn năm trước, quy mô và đội ngũ nhân sự ổn định, đáp ứng kịp thời nhu cầu phục vụ khách hàng. Năm bắt được nhu cầu của khách hàng, Công ty có đội ngũ phục vụ chuyên nghiệp, có kinh nghiệm, từ đó số lượng khách hàng tìm đến sử dụng dịch vụ ngày một tăng cao, hệ thống đối tác dịch vụ đa dạng và hợp tác chặt chẽ.

Bên cạnh sự đổi mới sâu sắc của nền kinh tế thị trường thì sự phát triển về văn hóa, xã hội, du lịch cũng là một xu thế mới đã giành được rất nhiều sự quan tâm của khách hàng.

Do đời sống kinh tế của người dân ngày càng được nâng lên, nên nhu cầu về ẩm thực, tham quan, du lịch cũng tăng theo. Chính vì vậy nhiều nhà hàng – khách sạn đã được xây dựng thương hiệu để phục vụ cho nhu cầu người dân hiện nay.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

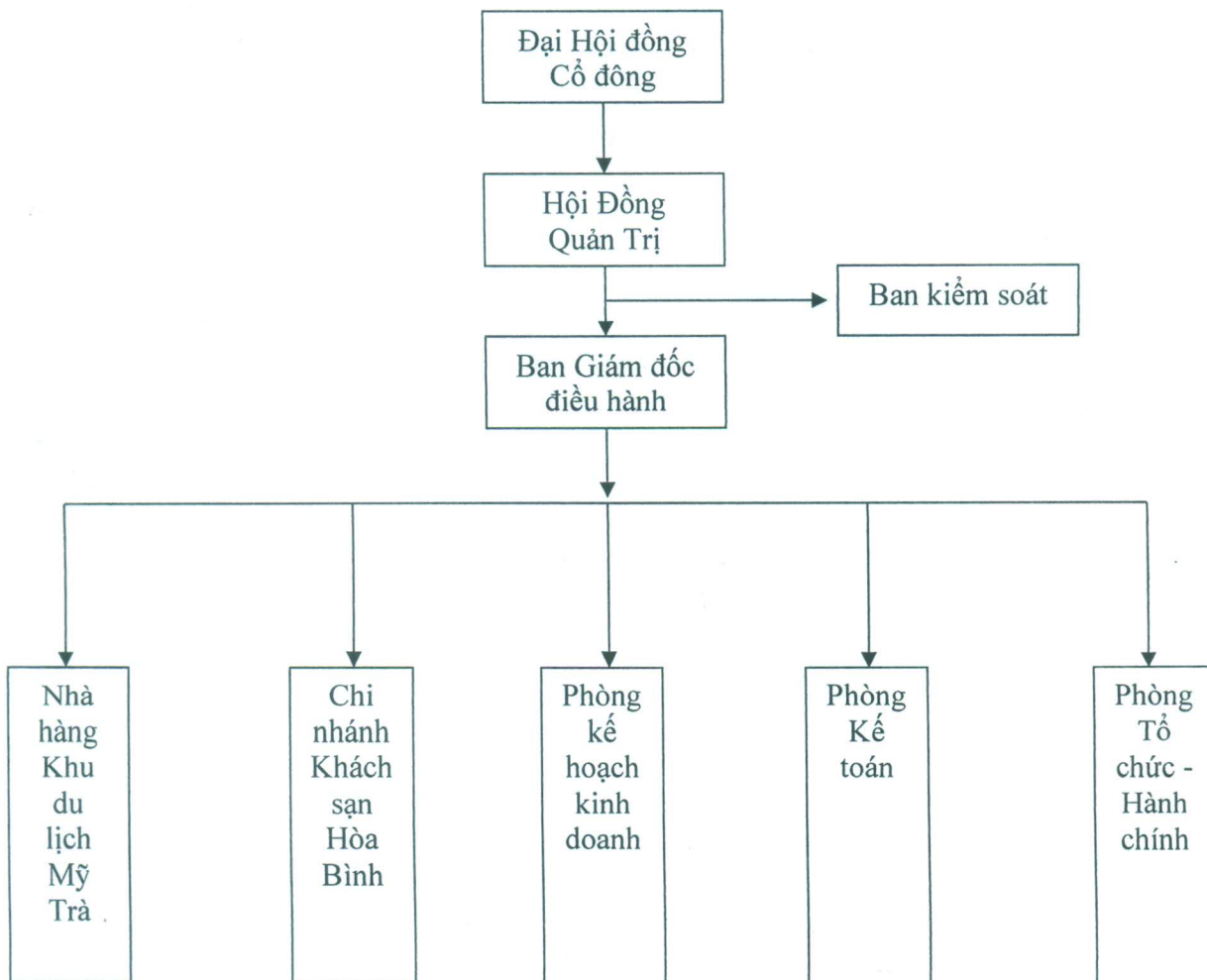
- + Kinh doanh nhà hàng, khách sạn
- + Kinh doanh lữ hành nội địa, kinh doanh vận chuyển khách du lịch; kinh doanh du lịch khách (khu vui chơi giải trí)
- + Vận chuyển hành khách theo hợp đồng

Trong đó: dịch vụ nhà hàng – khách sạn doanh thu chiếm hơn 80% tổng doanh thu.

- Địa bàn kinh doanh: tập trung hoạt động kinh doanh trên địa bàn TP Cao Lãnh tỉnh Đồng Tháp.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:



- Các công ty con, công ty liên kết: không có.

4. Định hướng phát triển:

- Công ty tiếp tục tập trung đầu tư cải tạo, nâng cấp Nhà hàng – khách sạn, tổ chức tiệc cưới, hội nghị và tổ chức sự kiện trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, đa dạng hóa thêm các sản phẩm dịch vụ đặc thù riêng ở đơn vị.

- Trong kinh doanh dịch vụ lữ hành thực hiện chiến lược phát triển thị trường. phát triển sản phẩm, gia tăng thị phần khách du lịch, đặc biệt là khách du lịch nội địa, tăng cường quảng bá và xây dựng thương hiệu, xây dựng những chương trình tour phục vụ khép kín, kéo dài thời gian lưu trú của du khách đến Công ty bằng nhiều chương trình du lịch hấp dẫn, kết hợp tham quan các di tích lịch sử văn hóa; du lịch sinh thái, du lịch tâm linh... Quy hoạch có hệ thống để khai thác sử dụng tối đa diện tích đất hiện có nhằm phục vụ tốt nhất cho nhu cầu du khách, thông qua việc đầu tư xây dựng và mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh.

- Đầu tư nâng cấp, sửa chữa trang thiết bị của Nhà hàng – khách sạn có kế hoạch để thay thế đảm bảo đủ điều kiện để phục vụ khách.

- Quan tâm và tạo điều kiện cho đội ngũ phục vụ học tập kinh nghiệm trong và ngoài Tỉnh.

- Thường xuyên tạo mới cảnh quan sinh thái tại Khu du lịch Mỹ Trà.

- Phát huy ẩm thực dân gian truyền thống, đồng thời thường xuyên bổ sung các món ăn mới lạ để phục vụ du khách trong và ngoài tỉnh.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro về kinh tế:

+ Ngành nghề kinh doanh của Công ty là kinh doanh Nhà hàng khách sạn, Lữ hành nội địa và các dịch vụ khác... Do đó, tốc độ tăng trưởng kinh tế hay dịch bệnh mang tính chất lây nhiễm toàn cầu sẽ ảnh hưởng đến đời sống tinh thần vật chất của người dân và ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu dịch vụ do Công ty cung cấp.

+ **Rủi ro về biến động của giá cả hàng hóa và đối thủ cạnh tranh:** Do tính chất đặc thù của ngành nghề nên các mặt hàng để cung cấp cho nhà hàng khách sạn thường biến động vào những ngày nghỉ, Lễ, Tết và mùa cưới hỏi. Bên cạnh đó các cơ sở tư nhân mở ra ngày càng nhiều, trang thiết bị mới, kéo theo các dịch vụ ăn uống lưu động cạnh tranh về giá và các chính sách hậu mãi ngày càng đa dạng. Đây là một trong những rủi ro làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Để quản lý tốt, phải có chính sách hậu mãi kịp thời, các dịch vụ phong phú, luôn làm mới cảnh quan cũng như trang thiết bị. Đồng thời

theo dõi, cập nhật và kiểm tra các thông tin về giá cả thị trường để làm tốt công tác quản lý hàng hóa đầu vào và đầu ra một cách hiệu quả.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh:

Hoạt động của Công ty ổn định, người lao động an tâm công tác, tổ chức, phân công nhiệm vụ rõ ràng, công tác kiểm tra giám sát được triển khai và thực hiện chặt chẽ, các đoàn thể được quan tâm và tạo điều kiện hoạt động tốt.

Tình hình kinh doanh 09 tháng đầu năm 2023 phát triển và tăng trưởng tốt theo kế hoạch đề ra khi doanh thu toàn Công ty đạt 15,5 tỷ đồng (cao hơn so với cùng kỳ gần 03 tỷ đồng) tương đương với mức tăng dự kiến cả năm 2023. Ước tình hình 3 tháng cuối năm 2023 đạt như cùng kỳ là đạt kế hoạch kinh doanh đề ra.

Nhưng do việc đấu giá công khai quyền sử dụng đất Khu du lịch Mỹ Trà cộng với việc cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra nồng độ cồn và việc thắt chặt chi tiêu cuối năm của khách hàng làm cho hoạt động kinh doanh quý IV giảm mạnh, doanh thu quý IV đạt 4,6 tỷ đồng (giảm 2,9 tỷ đồng so với cùng kỳ) dẫn đến doanh thu cả năm không đạt như kế hoạch đề ra.

Tuy nhiên, Doanh thu toàn Công ty năm 2023 vẫn đạt 20,465 tỷ đồng (Doanh thu năm 2022 đạt 21,1 tỷ đồng, nếu trừ 740 triệu đồng tiền hỗ trợ bồi thường bệnh viện đã chiến thì doanh thu của năm 2023 cao hơn 2022 là 100 triệu đồng).

Trong năm, các chi phí cố định tăng cao và đồng loạt như:

+ Lương và các khoản đóng bảo hiểm tăng khoản 500 triệu đồng do tiền lương tối thiểu vùng điều chỉnh tăng.

Tiền điện, nước, chất đốt... tăng hơn 300 triệu đồng.

+ Nhất là giá thuê Khách sạn Hoà Bình, dù đã được Công ty mẹ hỗ trợ giảm nhưng vẫn tăng thêm khoản 1,4 tỷ đồng.

Mặc dù Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp để điều chỉnh như: cúp điện, nước theo từng khu vực khi không có khách để tránh thất thoát; đi riêng 1 đường nước để sử dụng nước mặt cho các công việc không quan trọng, thay đổi đơn vị cung cấp hàng hoá, nguyên vật liệu đầu vào có giá thành cạnh tranh nhưng vẫn đảm bảo chất lượng, tiết giảm các chi phí trong công tác văn phòng, tinh gọn lao động (lao động bình quân năm 2023 là 68 người so kế hoạch là 75

người),... nhưng do mức chi phí tăng nhiều hơn các khoản có thể tiết giảm nên dẫn đến đơn vị không có lợi nhuận.

Tình hình cơ sở vật chất vẫn chưa được nâng cấp, sửa chữa do đợi kết quả việc đấu giá thuê quyền sử dụng đất Khu du lịch Mỹ Trà và nâng cấp Khách sạn Hoà Bình.

- Kết quả thực hiện kinh doanh năm 2023 như sau:

* Tổng doanh thu: **20.465.630.755 đồng**, đạt 85% so kế hoạch (24 tỷ), giảm 3% so với cùng kỳ năm 2022.

Trong đó:

| | |
|----------------------------------|---------------------|
| + Nhà hàng : | 14.500.725.928 đồng |
| + Khách sạn, HT : | 3.251.931.306 đồng. |
| + Cho thuê tài sản, thu khác: | 321.735.048 đồng |
| + Lũ hành: | 2.135.290.150 đồng |
| + Thu nhập khác, doanh thu HĐTC: | 255.948.323 đồng |
| * Lỗ: | 2.460.215.074 đồng |

- Nộp thuế đầy đủ theo quy định với tổng số tiền là: 1.906.247.049 đồng

- Nhìn chung 2023 là một năm nhiều thử thách đối với Công ty, các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận chưa đạt theo Nghị quyết Đại hội đề ra. Nộp thuế theo đúng quy định. Công ty đảm bảo việc làm, thu nhập và các chế độ chính sách cho người lao động.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát:

| Stt | Họ tên | Năm sinh | Chức vụ | Ghi chú |
|-----------------------------|--------------------|----------|------------|---------------------|
| I. Hội đồng quản trị | | | | |
| 1 | Nguyễn Viết Khải | 1978 | Chủ tịch | Bổ nhiệm 15/04/2016 |
| 2 | Nguyễn Thị Lệ Hằng | 1970 | Thành viên | Bổ nhiệm 15/4/2016 |
| 3 | Ngô Minh Toàn | 1988 | Thành viên | Bổ nhiệm 28/4/2022 |
| 4 | Trần Kim Thoa | 1976 | Thành viên | Bổ nhiệm 12/04/2019 |
| 5 | Võ Hữu Nhạc | 1965 | Thành viên | Bổ nhiệm 01/9/2011 |
| 6 | Lê Thị Hiền | 1981 | Thư ký | Bổ nhiệm 29/11/2022 |

| II. Ban kiểm soát: | | | | |
|---------------------------|-------------------|------|-------------------------|---------------------|
| 1 | Mai Ngọc Lan | 1989 | Trưởng BKS chuyên trách | Bổ nhiệm 17/11/2021 |
| 2 | Lê Thị Phiến | 1966 | Thành viên BKS | Bổ nhiệm 05/5/2011 |
| 3 | Trương Thanh Tuấn | 1865 | Thành viên BKS | Bổ nhiệm 25/4/2023 |

● **Sơ yếu lý lịch thành viên HĐQT và Ban kiểm soát:**

* **Ông Nguyễn Việt Khái: Chủ tịch Hội đồng quản trị**

- Năm sinh: 1978

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân hành chính

- Quá trình công tác:

. Tháng 01/2005 – 01/2013: Cán bộ phòng Tổ chức – Hành chính quản trị Công ty TNHH một thành viên Thương mại Dầu khí Đồng Tháp (Petimex)

. Tháng 01/2013 – 07/2015: Phó Phòng Hành chính quản trị Công ty TNHH một thành viên Thương mại Dầu khí Đồng Tháp (Petimex).

. Ngày 11/10/2021 đến nay: Trưởng Phòng Hành chính quản trị Công ty TNHH một thành viên Thương mại Dầu khí Đồng Tháp (Petimex).

. Tháng 07/2015 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà.

Cổ phần sở hữu: 2.000 cổ phần, chiếm 0,109% số cổ phần có quyền biểu quyết.

* **Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng – Thành viên HĐQT**

- Năm sinh: 05/5/1970

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác:

. 1999 đến nay: Phó phòng kế hoạch & Đầu tư Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp.

. Cổ phần sở hữu: không

* **Ông Ngô Minh Toàn – Thành viên HĐQT**

- Năm sinh: 23/09/1988

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Văn hóa Du lịch

- Quá trình công tác:

.10/2011 – 04/2013 : Nhân viên Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp

.05/2013 – 12/2013: Phó Giám đốc Khu du lịch Mekong trực thuộc Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp.

.01/2014 – 11/2016: Phó Phòng Tổ chức hành chính Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp.

.12/2016 – 04/2017: Phó Giám đốc Khu du lịch Mekong trực thuộc Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp.

.06/2017 – 12/2019: Nhân viên Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà

.01/2020 – 01/2022: Phó Phòng Tổ chức hành chính Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà.

.02/2022 – 11/04/2022: Trưởng Phòng Tổ chức hành chính Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà.

.12/04/2022 đến nay: Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà.

. Cổ phần sở hữu: không

*** Bà Trần Kim Thoa – Thành viên HĐQT**

- Năm sinh: 1976

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh

- Quá trình công tác:

.10/2000 – 09/2003: Nhân viên Lễ tân – Khách sạn Thiên Ân trực thuộc Công ty Thương Mại Dầu Khí Đồng Tháp.

.10/2003 – 12/2008: Nhân viên Lễ tân – Khu du lịch Mỹ Trà trực thuộc Công ty Thương Mại Dầu Khí Đồng Tháp.

.01/2009 – 09/2018: Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà.

.10/2018 – 01/2019: Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính kiêm Giám đốc Khách sạn Hòa Bình trực thuộc Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà.

.03/2019 – 03/2020: Phó Giám Đốc Công ty Cổ phần dịch vụ Du lịch Mỹ Trà.

.04/2020-03/2022: Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà.

. 04/2022 đến nay: P. Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà.

. 07/11/2022 đến nay kiêm Giám đốc Khách sạn Hòa Bình

- Số cổ phần nắm giữ:

Cổ phần sở hữu: 700 cổ phần, chiếm 0,038% số cổ phần có quyền biểu quyết.

11/2/2022

*** Ông Võ Hữu Nhạc – Thành viên HĐQT**

- Năm sinh: 1965

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh

- Quá trình công tác:

. 1982 – 1999: Tổ trưởng Tổ bàn Khách sạn Sông Trà trực thuộc Công ty Du lịch Đồng Tháp.

. 1999 – 2010: Giám đốc Khách sạn Hòa Bình, trực thuộc Công ty thương mại Dầu khí Đồng Tháp.

. 2010 – 08/2011: Giám đốc Chi nhánh khách sạn Hòa Bình trực thuộc Công ty Cổ phần Khách sạn Mỹ Trà.

. 09/2011 – 09/2016: Phó giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà.

. 09/2016: Phó giám đốc Chi nhánh Khu du lịch Mỹ Trà.

. 08/2020 là Giám đốc Khách sạn Hòa Bình; Đến ngày 07/11/2022 đến nay Giám đốc Khu du Lịch Mỹ Trà.

- Số cổ phần nắm giữ:

Cổ phần sở hữu: 1.000 cổ phần, chiếm 0,054% số cổ phần có quyền biểu quyết.

*** Bà Lê Thị Hiền – Thư ký HĐQT**

- Năm sinh: 1981

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán

- Quá trình công tác:

. 05.2002 – 12/2002: Nhân viên bán hàng – Công ty XNK Lương thực Vật tư nông nghiệp Đồng Tháp.

. 04/2005 – 09/2009: Nhân viên Khách sạn Hòa Bình Công ty Thương Mại Dầu khí Đồng Tháp.

. 01/2010 – 09/2010: Chuyên viên Công ty Thương mại Dầu khí Đồng Tháp.

. 10/2010 - 12/2010: Thủ quỹ Khách sạn Hòa Bình – công ty TNHH MTV Dầu khí Đồng Tháp.

. 06/20210 - 10/2012: Phó Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà.

. 03/2013 – 07/2015: Phó Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà

11 01 2022 - 12 11 2022

. 08/2015 – 03/2017: Nhân viên Kiểm tra Phòng Kiểm soát và Pháp chế Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp.

. 04/2017 – 12/2017: Nhân viên Phòng Tổ chức Hành chính Quản trị Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp.

. 01/2018 – 07/2020: Nhân viên Đảng, Đoàn thể Phòng Tổ chức Hành chính Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp.

. 08/2020 – 11/2021: Nhân viên Phòng Kế hoạch Kinh doanh Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà.

. 12/2021 – 04/2022: Nhân viên Phòng Tổ chức – Hành chính Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà.

. 05/2022 đến nay: Phó Trưởng Phòng Tổ chức – Hành chính Công ty Cổ phần Dịch vụ Du Lịch Mỹ Trà.

● **Thành viên ban kiểm soát:**

* **Bà Mai Ngọc Lan – Trưởng ban kiểm soát chuyên trách**

- Năm sinh: 1989

- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính kế toán

- Quá trình công tác:

. 01/2011 – 05/2014 : Kế toán quây Công ty CPDV Du lịch Mỹ Trà.

. 06/2014 – 16/11/2021: Phụ trách kế toán chi nhánh trực thuộc Công ty CPDV Du lịch Mỹ Trà.

. 17/11/2021 – đến nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty CPDV Du lịch Mỹ Trà.

- Số cổ phần nắm giữ: không

* **Bà Lê Thị Phiến – Thành viên Ban kiểm soát:**

- Năm sinh: 1966

- Trình độ chuyên môn: cử nhân xã hội học.

- Quá trình công tác:

.01/4/1985-31/10/1988: công tác tại trường Công nhân kỹ thuật xây dựng tỉnh Đồng Tháp.

.01/11/1988-30/11/1989: công tác tại xí nghiệp 27/7 thuộc Sở lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp.

.01/07/2017 – 06/2021: Trưởng phòng Trẻ em và bình đẳng giới thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp.

191 G C L . 17

.07/2021: nghỉ hưu

- Số cổ phần nắm giữ:

Số cổ phần sở hữu: 5.000 cổ phần, chiếm 0,272% số cổ phần có quyền biểu quyết.

* **Ông Trương Thanh Tuấn – Thành viên Ban kiểm soát:**

- Năm sinh: 1985

- Trình độ chuyên môn: Trung cấp quản trị nhà hàng khách sạn

- Quá trình công tác:

. 02/2007 – 10/2008: Nhân viên phục vụ tổ bàn- Khu Du Lịch Mỹ Trà trực thuộc Công ty Thương Mại Dầu Khí Đồng Tháp.

. 11/2008 – 12/2008: Trưởng ca phục vụ tổ bàn- Khu Du Lịch Mỹ Trà trực thuộc Công ty Thương Mại Dầu Khí Đồng Tháp.

. 01/2009 – 01/2010: Tổ phó tổ bàn- Khu Du Lịch Mỹ Trà - Công ty Cổ phần Khách Sạn Mỹ Trà.

. 02/2010 – 10/2010: Tổ trưởng tổ bàn- Khu Du Lịch Mỹ Trà - Công ty Cổ phần Khách Sạn Mỹ Trà.

. 11/2010 – 12/2012: Nhân viên phục vụ tổ bàn- Khu Du Lịch Bàu Dong trực thuộc Công ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Dầu Khí Đồng Tháp.

. 01/2013 – 01/2020: Tổ trưởng tổ bàn- Khu Du Lịch Mỹ Trà- Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Du Lịch Mỹ Trà.

. 01/02/2020 đến nay: Phó giám đốc Khu Du Lịch Mỹ Trà- Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Du Lịch Mỹ Trà.

. Số cổ phần sở hữu: 100 cổ phần.

| Stt | Ban điều hành | Năm sinh | Chức vụ | Ghi chú |
|-----|----------------------|----------|----------------|---------------------|
| 1 | Ngô Minh Toàn | 1988 | Giám đốc | Bổ nhiệm 12/4/2022 |
| 2 | Bà Trần Kim Thoa | 1976 | P. Giám đốc | Bổ nhiệm 12/04/2022 |
| 3 | Bà Phan Thị Tú Trinh | 1987 | Kế toán trưởng | Bổ nhiệm 22/11/2021 |

● **Sơ yếu lý lịch ban điều hành**

* **Ông Ngô Minh Toàn - Giám đốc Công ty**

(Lý lịch đã nêu mục II.2 tổ chức và nhân sự)

11/11/2022

*** Bà Trần Kim Thoa – P. Giám đốc Công ty**

(Lý lịch đã nêu mục II.2 tổ chức và nhân sự)

*** Bà Phan Thị Tú Trinh – Kế toán trưởng**

- Năm sinh: 1987

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

- Quá trình công tác:

.01/01/2009 – 01/7/2010: nhân viên thống kê, phòng kế hoạch đầu tư Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp.

.01/7/2010 – 01/01/2011: nhân viên kế toán khách sạn Hòa Bình trực thuộc Công ty Cổ phần khách sạn Mỹ Trà (nay là Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà)

. 01/01/2011 – 15/4/2016: nhân viên thủ quỹ Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà.

. 15/4/2016 đến 16/11/2021: Trưởng ban kiểm soát chuyên trách Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà.

. 22/11/2021 đến nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Mỹ Trà.

- Số cổ phần nắm giữ: không

2.3 Những thay đổi năm 2023:

Trong năm bổ sung thêm thành viên Ban kiểm soát từ ngày 25/04/2023.

2.4 Số lượng lao động và chính sách đối với người lao động:

- Tình hình tổ chức nhân sự biên chế chính thức đến 31/12/2023 là 69 người (43 nữ), tăng 3 người so với cùng kỳ năm 2022.

- Chính sách đối với người lao động:

+ Công ty tiếp tục duy trì tham gia các chế độ bảo hiểm cho người lao động (BHYT, BHXH, BH tai nạn và BH thất nghiệp). Ngoài ra Công ty còn hỗ trợ các chế độ lễ, tết hàng năm cho người lao động và các khoản trợ cấp, thăm hỏi (ốm đau, thai sản, hiếu hỷ, tử tuất...) theo TULĐTT đã ký kết hàng năm giữa người lao động và người sử dụng lao động đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ 01 lần/năm cho người lao động trực tiếp & khám sức khỏe theo quy định của Bộ Y Tế.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án:

a. Các khoản đầu tư lớn: không có

b. Các Công ty con, Công ty liên kết: không có

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính

| Chỉ tiêu | Năm 2022 | Năm 2023 | % tăng giảm |
|-----------------------------------|----------------|----------------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản | 19.480.853.428 | 17.234.952.226 | 108% |
| Doanh thu thuần | 20.136.175.030 | 20.465.630.755 | 212% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | -665.851.044 | -2.459.290.393 | |
| Lợi nhuận khác | 834.531.233 | -924.681 | |
| Lợi nhuận trước thuế | 168.680.189 | -2.460.215.074 | |
| Lợi nhuận sau thuế | 168.680.189 | -2.460.315.074 | |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | - | - | - |

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

| Chỉ tiêu | Năm 2022 | Năm 2023 | Ghi chú |
|-----------------------------------------------------------|----------|----------|---------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn | 2,67% | 2.04% | |
| + Hệ số thanh toán nhanh | 2,60% | 2.0% | |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| + Hệ số nợ/ Tổng tài sản | 11.28%% | 14% | |
| + Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu | 12.72% | 16.27% | |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho | 161 | 146 | |
| Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân | | | |
| + Doanh thu thuần/ Tổng tài sản | 103.36% | 117.26% | |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần | 0.84% | -12.17% | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu | 0.98% | -16.60% | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản | 0.87% | -14.2% | |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | -3.31% | -12.17% | |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1 Cổ phần: tại thời điểm 31/12/2023

- Tổng số cổ phiếu phát hành: 5.200.000 cổ phiếu

- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.797.975 cổ phiếu
- Số cổ phiếu được tự do chuyển nhượng: 263.500 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng: 1.534.475 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 35.000 cổ phiếu
- Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đồng/ cổ phiếu

5.2 Cơ cấu cổ đông: (tính đến ngày 31/12/2023)

| Stt | Loại cổ đông | Số lượng cổ phiếu | | | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu (%) |
|-----|--------------------|---------------------|-----------------------|-----------|---------------------------|
| | | Tự do chuyển nhượng | Hạn chế chuyển nhượng | Tổng cộng | |
| I | Cổ đông nhà nước | - | 1.096.175 | 1.096.175 | 59,8 |
| II | Cổ đông nội bộ | 8.700 | - | 8.700 | 0,48 |
| III | Cổ đông trong nước | 254.800 | 438.300 | 693.100 | 37,8 |
| | - Cá nhân | 254.800 | 438.300 | 693.100 | 37,8 |
| | - Tổ chức | - | - | - | - |
| IV | Cổ đông nước ngoài | - | - | - | - |
| V | Cổ phiếu quỹ | - | - | 35.000 | 1,9 |
| | Tổng cộng | 263.500 | 1.534.475 | 1.832.975 | 100% |



*** Thông tin chi tiết về cổ đông lớn: (tính đến 31/12/2023)**

| Stt | Tên cổ đông | Số cổ phiếu nắm giữ | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|----------------------------------------------|---------------------|------------------|
| 1 | Công ty Cổ phần Thương mại Dầu Khí Đồng Tháp | 926.175 | 50,53% |
| 2 | Huỳnh Mộng Kiều | 438.300 | 23,91% |

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

5.5 Các chứng khoán khác: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:

Do đặc thù ngành nghề kinh doanh của Nhà hàng khách sạn nên Công ty không sử dụng để sản xuất và đóng gói cho các loại sản phẩm.

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Công ty không sử dụng.

6.2 Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp:

Bình quân trong năm Công ty sử dụng ĐNLT 297.600 KW/năm

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

Công ty tiếp tục duy trì cử các bộ phận kỹ thuật điện ở đơn vị thường xuyên kiểm tra các thiết bị và sử dụng thiết bị có tính năng tiết kiệm điện. Nhắc nhở các bộ phận khi rời vị trí làm việc phải kiểm tra và tắt các thiết bị điện trước khi ra về.

6.3 Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Công ty sử dụng nước mặt tự nhiên để tưới cây và nước sạch của Công ty cấp nước để sinh hoạt.

- Lượng nước sử dụng bình quân trong năm khoảng: 5.518 m³

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:

Tổng lượng nước tái sử dụng 25% (1.380 m³) để tưới cây.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Công ty luôn tuân thủ theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Không để xảy ra các vi phạm về môi trường.

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động:

a) **Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động**

Tiền lương bình quân của người lao động trong năm đạt: 5.000.000 đồng/người/tháng giảm 4% so với cùng kỳ năm 2022.

b) **Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:**

- Công ty thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc, từng cá nhân và tập thể nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nội quy, quy chế và đoàn kết nội bộ. Công khai minh bạch, tạo môi trường bình đẳng giữa người sử dụng lao động và người lao động, ngày càng có mối quan hệ tốt hơn, gần gũi hơn. Góp phần thực hiện đạt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã đề ra trong năm. Việc trang bị bảo hộ lao động được trang bị phù hợp theo điều kiện làm việc và ngành

11/01/2023

ngành kinh doanh của Công ty. Duy trì thực hiện tham gia các chế độ bảo hiểm cho người lao động theo quy định của Nhà nước và tổ chức khám sức khỏe định kỳ trong năm cho người lao động trực tiếp về khám sức khỏe nghề nghiệp theo quy định của Bộ Y Tế.

- Ngoài ra CĐCS phối hợp với chính quyền tổ chức thăm hỏi cho người lao động như: ốm đau, thai sản, hiếu hỷ... theo quy định.

- Công tác khen thưởng:

Công tác thi đua khen thưởng đã góp phần khích lệ sự phấn đấu vươn lên của người lao động. Tổng kết phong trào thi đua năm 2023 có nhiều cá nhân và tập thể được Công ty khen thưởng như sau:

- + Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 16 cá nhân
- + Danh hiệu lao động tiên tiến: 65 cá nhân
- + Tập thể lao động xuất sắc: 04 tập thể
- + 02 tập thể đề nghị BKUB
- + Tập thể Lao động tiên tiến: 0 tập thể
- + Cá nhân đạt danh hiệu bằng khen UB Tỉnh: 09 cá nhân

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Công ty luôn quan tâm công tác đào tạo và đào tạo lại đội ngũ phục vụ trực tiếp ở nhà hàng- khách sạn, bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ năng cao kỹ năng giao tiếp phục vụ mang tính chuyên nghiệp với phương châm “Nơi mang đến sự hài lòng”.

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Công ty chấp hành nghiêm chỉnh những chủ trương, chính sách do Chính quyền địa phương phát động. Ngoài ra Công ty còn phối hợp với các đoàn thể tham gia thực hiện công tác an sinh xã hội ngay địa phương của mình.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc:

1. Đánh giá kết quả kinh doanh:

Tình hình kinh doanh dịch vụ nhà hàng – khách sạn trong năm 2023 những khó khăn và thuận lợi như sau:

* Thuận lợi:

- Là một trong những đơn vị kinh doanh Nhà hàng – khách sạn có vị trí nằm ngay trung tâm Thành phố, rộng rãi, thoáng mát, phục vụ tốt cho các tiệc cưới, liên hoan, sinh nhật...

11/01/2023

- Phong cách phục vụ của đội ngũ nhân viên ngày càng có kinh nghiệm và tâm huyết với Công ty.

- Các khách hàng truyền thống, các đơn vị trực thuộc hệ thống Công ty mẹ đều quay trở lại và ủng hộ khách sạn Hoà Bình và Khu du lịch Mỹ Trà trên tất cả các lĩnh vực kinh doanh: nhà hàng, khách sạn và cả lễ hành.

- Bộ máy tổ chức của Công ty MTSC đoàn kết, an tâm công tác và ngày càng tinh gọn, hoạt động hiệu quả.

* Khó khăn:

- Thời gian gần đây, các cơ quan chức năng siết chặt kiểm tra vi phạm nồng độ cồn, tai nạn giao thông với nhiều đợt liên tục và kéo dài cũng ảnh hưởng đến tâm lý tiêu dùng của khách hàng.

- Năm 2023, hoạt động kinh doanh nói chung của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn. Hàng loạt các doanh nghiệp phải cắt giảm chi tiêu, trong đó có việc giảm sử dụng dịch vụ từ Công ty MTSC. Đó cũng là yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh.

- Việc đấu giá đất công khai đang ảnh hưởng đến tâm lý khách hàng do lo ngại Công ty MTSC không trúng đấu giá.

- Cơ sở vật chất của Công ty vẫn đang xuống cấp trên diện rộng. Nhưng do việc đợi kết quả đấu giá đất Khu du lịch Mỹ Trà và nâng cấp khách sạn Hoà Bình nên vẫn chưa thể nâng cấp, sửa chữa lớn.

2. Thực hiện sản xuất kinh doanh 2023:

ĐVT: triệu đồng

| STT | Nội dung | Chỉ tiêu KH | Thực hiện | | So KH (%) | So cùng kỳ (%) |
|----------|--------------------------|---------------|---------------|---------------|-----------|----------------|
| | | | Năm 2022 | Năm 2023 | | |
| 1 | Doanh thu | 24.000 | 21.109 | 20.465 | 85 | -3 |
| - | Lữ hành | | 1.392 | 2.135 | 107 | +53 |
| - | Nhà hàng | 15.000 | 15.413 | 14.501 | 81 | -6 |
| - | Khách sạn | | 3.013 | 3.252 | | +8 |
| - | Cho thuê... | - | 317 | 322 | | |
| - | Thu khác | - | 973 | 255 | | |
| 2 | Lợi nhuận | 370 | 168 | -2.460 | | |
| 3 | Chi Cố tức | - | 0 | 0 | | |
| 4 | Tiền lương BQ NLĐ | 5,2 | 5.2 | 5 | | |

| | | | | | | |
|---|----------|---|-------|-------|--|--|
| 5 | Nộp thuế | - | 1.711 | 1.906 | | |
|---|----------|---|-------|-------|--|--|

*** Lượng khách cụ thể:**

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2022 | Năm 2023 | tăng, giảm cùng kỳ % |
|-----------------------|-------------------------------|----------|----------|----------------------|
| I- KDL Mỹ Trà | | | | |
| Nhà Hàng: | | | | |
| | Lượt khách | 37.456 | 39.786 | +6 |
| Khách sạn: | | | | |
| 1 | Khách đoàn | 948 | 2.610 | |
| 2 | Vãng lai | 2.978 | 304 | |
| 3 | Công suất sử dụng cả năm | 17% | 10.2% | |
| 4 | Tổng số phòng cho thuê cả năm | 1.315 | 915 | |
| 5 | BQ cho thuê phòng trong ngày | 4 | 10.2 | |
| II- Hòa Bình | | | | |
| Nhà Hàng: | | | | |
| | Lượt khách | 21.789 | 36.615 | +68 |
| Khách sạn: | | | | |
| | | | - | |
| 1 | Khách đoàn | 8.553 | 7.957 | |
| 2 | Vãng lai | 3.880 | 3.532 | |
| 3 | Công suất sử dụng cả năm | 12% | 21.4% | |
| 4 | Tổng số phòng cho thuê cả năm | 2.208 | 4.640 | |
| 5 | BQ cho thuê phòng trong ngày | | | |
| III – Lữ hành: | | | | |
| | Lượt khách | | 607 | |

*** Nhận xét:**

Nhìn chung kết quả kinh doanh năm 2023 các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận chưa đạt như kế hoạch Nghị quyết Đại hội đã đề ra. Nộp ngân sách nhà nước theo quy định. Công ty đảm bảo việc làm, thu nhập và các chế độ chính sách cho người lao động.

*** Những tiến bộ Công ty đã đạt**

Công ty đã tập trung sửa chữa, xử lý, trang trí lại được một phần tiểu cảnh, sân khấu, thay đổi mới công cụ dụng cụ. Đào tạo lại lực lượng nhân sự có thái độ làm việc ngày càng tốt hơn.

2. Tình hình tài sản:

a. Tình hình tài sản:

| Tài sản | Năm 2023 | | Năm 2022 | | Chênh lệch giá trị | |
|---------------------------------------|-----------------------|---------|-----------------------|---------|------------------------|-------------|
| | Giá trị | Tỷ lệ % | Giá trị | Tỷ lệ % | Mức tăng | Tỷ lệ +/- % |
| A. Tài sản ngắn hạn | 4.925.536.985 | | 5.864.489.162 | | (938.952.177) | -19% |
| 1. Tiền và các khoản tương đương tiền | 526.039.964 | | 1.285.105.203 | | (759.065.239) | -144% |
| 2. Đầu tư tài chính ngắn hạn | 3.201.000.000 | | 3.200.000.000 | | 1.000.000 | |
| 3. Các khoản phải thu | 1.067.246.715 | | 1.176.805.209 | | (109.558.494) | -10% |
| 4. Hàng tồn kho | 100.172.276 | | 147.847.077 | | (-47.674.801) | -48% |
| 5. Tài sản ngắn hạn khác | 31.078.030 | | 54.731.673 | | (23.653.643) | -76% |
| B. Tài sản dài hạn | 12.309.415.241 | | 13.616.364.266 | | (1.306.949.025) | -11% |
| 1. Tài sản cố định | 11.902.921.308 | | 13.121.967.715 | | (1.219.046.407) | -10% |
| - TSCĐHH | 11.902.921.308 | | 13.121.967.715 | | (1.219.046.407) | -10% |
| -TSCĐVH | - | | - | | | |
| 2. Tài sản dài hạn khác | 356.493.933 | | 459.396.551 | | (102.902.618) | -29% |
| TỔNG CỘNG TÀI SẢN | 17.234.952.226 | | 19.480.853.428 | | (2.245.901.202) | -13% |

b. Tình hình nợ phải trả:

| | Năm 2023 | | Năm 2022 | | Chênh lệch giá trị | |
|----------------------------------|----------------------|---------|----------------------|---------|--------------------|-------------|
| | Giá trị | Tỷ lệ % | Giá trị | Tỷ lệ % | Mức tăng | Tỷ lệ +/- % |
| I. Nợ ngắn hạn | 2.412.317.850 | | 2.055.351.654 | | 356.966.196 | 15% |
| 1. Phải trả người bán | 1.290.970.479 | | 470.675.951 | | 820.294.528 | 64% |
| 2. Người mua trả tiền trước | 170.003.00 | | 286.108.800 | | (116.105.800) | -68% |
| 3. Thuế và các khoản phải nộp NN | 70.004.240 | | 181.803.153 | | (111.789.913) | -160% |
| 4. Phải trả người lao động | 379.513.131 | | 681.443.750 | | (301.930.619) | -80% |
| 5. Vay và nợ thuê tài chính | | | | | | |
| 6. Các khoản phải trả khác | 501.827.000 | | 435.320.00 | | 66.507.000 | 13% |
| II. Nợ dài hạn | | | | | | |
| 1. Vay và nợ thuê tài chính | | | | | | |

| | | | | | |
|------------------------------|----------------------|--|----------------------|--|-------------------------------|
| 2. Phải trả khác | | | | | |
| TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ | 2.412.317.850 | | 2.055.351.654 | | 356.966.196 15% |

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Công tác tổ chức sắp xếp lại tinh gọn cho phù hợp với tình hình thực tế.
- Công ty có chính sách khen thưởng động viên những cá nhân và tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Để tìm ra những cách làm hay mang lại hiệu quả thiết thực cho đơn vị, đồng thời để kịp thời chấn chỉnh những mặt hạn chế các dịch vụ khi khách phàn nàn nhằm nâng cao, cải tiến chất lượng dịch vụ đưa thương hiệu Công ty ngày một phát triển.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Trong kinh doanh dịch vụ du lịch, Công ty tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển thị trường, phân loại thị trường để tập trung vào đối tượng khách hàng truyền thống và khách hàng tiềm năng.

- Tiếp tục tập trung đầu tư cải tạo, nâng cấp Nhà hàng – khách sạn hiện có và đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ, thường xuyên đưa vào thực đơn nhà hàng những món ăn mới đặc thù riêng của từng đơn vị để tạo nên những nét mới cho hoạt động kinh doanh trong thời gian tới.

- Tăng cường công tác quản lý hàng hóa đầu vào theo hướng nhiều nhà cung cấp để chọn giá đầu vào hợp lý. Đảm bảo nguồn hàng chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, theo dõi hàng tồn kho phù hợp.

- Phát triển hơn nữa lĩnh vực kinh doanh lữ hành.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Công ty luôn thực hiện và tuân thủ những quy định của Nhà nước.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Năm qua Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công ty thể hiện tinh thần trách nhiệm ở địa phương: tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ các chương trình do địa phương phát động.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

Hội đồng quản trị đánh giá cao những nỗ lực trong năm vừa qua của toàn Công ty. Khi mà tình hình kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn, nhưng với sự nỗ lực, đoàn kết nội bộ mà Công ty đã hoàn thành doanh thu ở mức tương đương năm 2022. Đảm bảo tốt các quy định về môi trường, tham gia tích cực các hoạt động xã hội tại địa phương, đảm bảo tốt chăm lo tốt các chế độ, chính sách của người lao động. Các chỉ tiêu cụ thể như sau:

* Tổng doanh thu: **20.465.630.755 đồng**, đạt 85% so kế hoạch (24 tỷ), giảm 3% so với cùng kỳ năm 2022.

- Nộp thuế đầy đủ theo quy định với tổng số tiền là: 1.906.247.049 đồng

- Tiền lương bình quân người lao động: 5.000.000 đồng/người/tháng.

- Về công tác tổ chức quản lý:

Công ty sắp xếp cán bộ quản lý và lãnh đạo các bộ phận để phù hợp với định hướng hoạt động chung của Công ty.

- Về công tác sản xuất:

Công ty quan tâm chất lượng dịch vụ là mục tiêu hàng đầu, vì vậy các sản phẩm dịch vụ được kiểm tra, giám sát nhắc nhở các bộ phận lao động trực tiếp thực hiện đúng quy trình làm việc. Đặc biệt dịch vụ nhà hàng tuyệt đối đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định.

- Về nghiên cứu sản phẩm:

Công ty không ngừng đổi mới những món ăn và nâng cao chất lượng sản phẩm để đưa vào thực đơn phục vụ khách phù hợp với vùng Đồng Tháp và vùng miền khác, đảm bảo sức khỏe và đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

- Về phát triển thị trường:

Công ty tiếp tục xây dựng, duy trì quảng bá thương hiệu trong và ngoài tỉnh.

Từng bước xây dựng lại được hoạt động kinh doanh lữ hành. Xây dựng mới website Công ty và các kênh thông tin mới để mở rộng quảng bá hình ảnh công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty:

Hội đồng quản trị (HĐQT) đã hợp triển khai các nội dung nghị quyết của Đại hội, giao cho Ban điều hành thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh. Thông qua các cuộc họp giữa HĐQT và Ban giám đốc đã kịp thời giải quyết đề xuất những giải pháp và kiến nghị trong hoạt động kinh doanh tại đơn vị. Từ đó mà Nghị quyết Đại hội Cổ đông thường niên và HĐQT được Ban giám đốc thực hiện kịp thời theo đúng chức năng và quyền hạn đã quy định.

3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

Tập trung các nội dung như sau:

- Về nguồn nhân lực:

+ Tạo điều kiện cho đội ngũ quản lý tham gia các lớp tập huấn ngắn hạn để không ngừng đổi mới công tác quản lý khoa học, hiệu quả phù hợp xu hướng mới trong kinh doanh dịch vụ.

+ Tiếp tục đào tạo và đào tạo lại đội ngũ đội ngũ nhân viên phục vụ đạt chuẩn và chuyên nghiệp.

- Về công tác đầu tư:

+ Tiếp tục rà soát lại toàn bộ các trang thiết bị của Nhà hàng – khách sạn để có kế hoạch nâng cấp, thay thế đảm bảo đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

- Về hoạt động kinh doanh:

+ Rà soát, cắt giảm các lĩnh vực hoạt động không hiệu quả.

+ Không ngừng đổi mới món ăn và đảm bảo công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.

+ Tập trung khai thác và phục vụ tiệc cưới, hội nghị theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại.

+ Mở rộng hoạt động kinh doanh lẻ hành.

V. Báo cáo tài chính:

(Đính kèm báo cáo)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



Ngô Minh Hoàn

